

Bản án số : 53 /2019/HNGĐ-ST

Ngày 18/9/2019

*V/v: “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình giữa Chị
Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn C”.*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ - TP HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Nguyễn Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Viết Côi, cán bộ hưu trí huyện Ứng Hòa, Hà Nội
2. Bà Trịnh Thị Tuyên, cán bộ xã Đồng Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lành – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên Tòa :
Bà Nguyễn Thị Khuyển - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 264/2019/TLST – HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2019 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 55/2019/QĐXX – ST ngày 19 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa ngày 29/8/2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn : Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1996, có mặt
SQ : Thôn N, thị trấn V, huyện U, thành phố Hà Nội
2. Bị đơn : Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1993, vắng mặt
Cùng HKTT: Thôn Đ, xã H, huyện U, thành phố Hà Nội.
3. Người làm chứng : Anh Nguyễn Văn H , sinh năm 1995, vắng mặt
HKTT: Thôn Đ, xã H, huyện U, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản lấy lời khai - Nguyên đơn Chị Nguyễn Thị T trình bày : Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn C do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Nam , huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội năm 2017. Quá trình vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu thì

phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do không hợp nhau vợ chồng thường xuyên va chạm xích mích. Tình cảm vợ chồng dần nứt, cuộc sống chung vợ chồng không có hạnh phúc, chị sống ở nhà anh C được khoảng 1 năm thì bỏ về nhà đẻ, vợ chồng sống ly thân hơn 1 năm nay, không ai hỏi han gì đến ai. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không có hạnh phúc, chị xin được ly hôn để ổn định cuộc sống.

Về con chung, tài sản chung : Đều không có gì.

Bị đơn anh Nguyễn Văn C : Do không có mặt ở địa phương nên không có quan điểm gì.

Tại biên bản lấy lời khai – Người làm chứng anh Nguyễn Văn H trình bày:
Anh là em trai của anh Nguyễn Văn C, năm 2017 gia đình anh tổ chức cưới cho anh C và chị T. Sau khi cưới vợ chồng anh C, chị T sống cùng gia đình anh tại thôn Đình Xuyên, Hòa Nam. Thời gian chị Tuyết sống tại gia đình anh rất ngắn chỉ khoảng 1 năm, sau chị Tuyết về nhà đẻ. Nguyên nhân do anh chị không hợp nhau, sống không có hạnh phúc. Nay chị Tuyết xin ly hôn, anh thấy tình cảm anh C và chị Tuyết không có. Đề nghị tòa giải quyết theo qui định của pháp luật, bảo đảm quyền cho các bên. Anh C đã biết việc chị T xin ly nhưng anh không đến tòa và cũng không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa :

- Chị Nguyễn Thị T vẫn tha thiết xin được ly hôn;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên tòa kết luận:

+ Về tố tụng : Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa đã thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, tiến hành tố tụng là đúng pháp luật. Người tham gia tố tụng được thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung : Vợ chồng chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn C trong cuộc sống vợ chồng không hợp nhau, không có hạnh phúc thời gian chung sống cùng nhau rất ngắn. Vợ chồng không còn tình cảm với nhau, hai người sống ly thân nhiều tháng nay, chị T xin ly hôn. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 : Xử chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Nguyễn Văn C; Con chung,tài sản chung không có nên không giải quyết; Chị T phải nộp án phí theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án, thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] **Về tố tụng** : Nguyên đơn chị Nguyễn Thị T đã nộp đơn cùng các tài liệu, chứng cứ theo quy định. Tranh chấp của vụ án là tranh chấp về Hôn nhân và gia đình – Theo khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội. Trong quá trình giải quyết vụ án: Anh Nguyễn Văn C có Hộ khẩu thường trú tại thôn Đình Xuyên, xã Hòa Nam, cư trú tại địa phương nhưng vắng mặt nên Tòa tổng đạt cho người thân thích của đương sự (anh Nguyễn Văn Huy là em trai) Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, triệu tập anh C đến tòa làm việc theo đúng trình tự của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh C không có mặt. Ngày 29/8/2019 Tòa mở phiên tòa xét xử vụ án nhưng của anh C vắng mặt nên hội đồng xét xử hoãn phiên tòa và giao các văn bản tố tụng theo qui định, tại phiên tòa hôm nay anh C vẫn vắng mặt, căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] **Về quan hệ hôn nhân** : Chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn C kết hôn do tự nguyện, có đăng kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Nam, huyện Ứng Hòa, Thành phố Hà Nội vào năm 2017 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống được một thời gian ngắn vợ chồng đã mâu thuẫn, do nhiều nguyên nhân khác nhau nên chị T chỉ sống ở nhà anh C khoảng hơn 1 năm thì chị T về nhà ngoại ở cho đến nay. Không ai còn quan tâm đến ai nên chị T xin ly hôn. Anh C biết việc chị T xin ly hôn nhưng không đến tòa hợp tác. Anh Nguyễn Văn H là em trai anh Công cũng xác nhận sau khi kết hôn anh chị về sống cùng gia đình anh, chị Tuyết và anh C sống chung cùng nhau một thời gian ngắn thì chị T đã bỏ về nhà ngoại, do vợ chồng sống không hợp nhau, không có hạnh phúc đề nghị Tòa giải quyết theo quy định của pháp luật.

Qua xác minh tại chính quyền địa phương cung cấp: Cuộc sống chung của anh C, chị T không có hạnh phúc, anh chị sống ly thân nhiều tháng nay, không có tình cảm với nhau thời gian chung sống với nhau rất ngắn. Để đảm bảo quyền lợi cho người phụ nữ, đề nghị tòa giải quyết cho chị T được ly hôn anh C.

Hội đồng xét xử xét thấy : Tình trạng hôn nhân, mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Nguyễn Thị T và anh Nguyễn Văn C đã đến mức trầm trọng, cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, đơn xin ly hôn của chị T phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình nên hội đồng xét xử chấp nhận, xử cho chị T được ly hôn với anh C.

[3] **Về con chung, về tài sản, công nợ chung**: Chưa có gì.

[4] **Về án phí và quyền kháng cáo** : Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì chị Nguyễn Thị Tuyết phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[5] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa, kiểm sát viên tham gia phiên Tòa đã nhận xét về thủ tục tố tụng Tòa án đã thực hiện đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự. Quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích, đánh giá mâu thuẫn của vợ chồng chị Tuyết, anh C và đề nghị Tòa xét xử cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Nguyễn Văn C.

Bởi các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

Căn cứ vào : Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 36, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, các Điều 271; 273; 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuyên xử : Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Nguyễn Thị T.

1. Về quan hệ hôn nhân : Chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Nguyễn Văn C.

2. Về án phí : Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009232 ngày 17/7/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa, chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Về quyền kháng cáo : Nguyên đơn, bị đơn, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án đối với chị T, kể từ ngày nhận được bản án được giao hợp lệ hoặc được niêm yết tại nơi thường trú đối với anh C./.

Nơi nhận :

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện U;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện U;
- UBND xã H, huyện U, TP Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu : Hồ sơ vụ án; VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thành Trung